

Số: 304/2022/QĐST-HNGĐ

Quận X, ngày 09 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 19B/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 06 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Tiêu Bích P, sinh năm 198B;

Địa chỉ thường trú: 14 TKC, Phường A, Quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Dương Chí B, sinh năm 1982;

Địa chỉ thường trú: 36/2C THĐ B, Phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 143; khoản 4 Điều 14B; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều XX, Điều XB, Điều X8, Điều 81, Điều 82, Điều 83; Điều 84; Điều 10B; Điều 110; Điều 11B và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản B Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 0B ngày, kể từ ngày lập B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tiêu Bích P và ông Dương Chí B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Tiêu Bích P và ông Dương Chí B thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Tiêu Bích P và ông Dương Chí B có hai con chung tên Dương Gia B1 (nam), sinh ngày 30/12/200B và Dương Gia P1 (nam), sinh ngày

09/11/2010. Hai bên thống nhất giao con chung cho bà Tiêu Bích P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ B1 và trẻ P1 đến khi trẻ thành niên và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Ghi nhận sự tự nguyện của bà P về việc không yêu ông B cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung: Bà Tiêu Bích P và ông Dương Chí B cùng khai không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Tiêu Bích P và ông Dương Chí B cùng khai không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.X. Án phí hôn nhân và gia đình hòa giải thành là A0.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), Bà Tiêu Bích P và ông Dương Chí B mỗi người chịu BX.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng). Bà Tiêu Bích P tự nguyện chịu toàn bộ án phí, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà Bà Tiêu Bích P đã tạm nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo B lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0009960 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà Tiêu Bích P là A0.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND Quận X;
- Chi Cục THADS Quận X;
- UBND Phường A, Quận PN, Tp.HCM (Giấy chứng nhận kết hôn số 118, cấp ngày 31/12/200B);
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Thanh Trang**